

**CÔNG TY TNHH ELITE TRẦN COUTURE**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ELITE TRẦN COUTURE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ELITE TRAN COUTURE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ELITE TRAN COUTURE CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110760324

**3. Ngày thành lập:** 21/06/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 81 phố Bạch Mai, Phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0961886499

Fax:

Email: [linhelite@gmail.com](mailto:linhelite@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                      | Mã ngành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác                        | 1391     |
| 2.  | Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)                                         | 1392     |
| 3.  | Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu                         | 1399     |
| 4.  | Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc                                           | 1430     |
| 5.  | Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                 | 1410     |
| 6.  | Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm                 | 1512     |
| 7.  | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                   | 2592     |
| 8.  | Sản xuất linh kiện điện tử                                                     | 2610     |
| 9.  | Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính                      | 2620     |
| 10. | Sản xuất thiết bị truyền thông                                                 | 2630     |
| 11. | Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng                                             | 2640     |
| 12. | Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện | 2710     |
| 13. | Xây dựng nhà để ở                                                              | 4101     |
| 14. | Xây dựng nhà không để ở                                                        | 4102     |
| 15. | Xây dựng công trình đường bộ                                                   | 4212     |
| 16. | Xây dựng công trình điện                                                       | 4221     |
| 17. | Lắp đặt hệ thống điện                                                          | 4321     |
| 18. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí          | 4322     |
| 19. | Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá tài sản)              | 4513     |

|     |                                                                                                                                                                         |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 20. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa<br>(trừ hoạt động đấu giá tài sản)                                                            | 4610        |
| 21. | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                                    | 4641(Chính) |
| 22. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                      | 4649        |
| 23. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm<br>(Trừ hoạt động đấu giá)                                                                                          | 4651        |
| 24. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>(Trừ hoạt động đấu giá)                                                                                              | 4659        |
| 25. | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                                                                                                            | 4661        |
| 26. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                 | 4663        |
| 27. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép                                                                    | 4669        |
| 28. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                       | 4690        |
| 29. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                         | 4751        |
| 30. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759        |
| 31. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                        | 4771        |
| 32. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                          | 4933        |
| 33. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>Chi tiết: - Khách sạn;<br>- Biệt thự du lịch;<br>- Căn hộ du lịch;<br>- Nhà nghỉ du lịch;<br>- Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê.      | 5510        |
| 34. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                        | 5610        |
| 35. | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản                                              | 6810        |
| 36. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                                                                                                                     | 7110        |
| 37. | Kiểm tra và phân tích kỹ thuật                                                                                                                                          | 7120        |
| 38. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa công ty kinh doanh                                   | 8299        |
| 39. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                             | 5210        |
| 40. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải                                                                                                                     | 5229        |

**6. Vốn điều lệ:** 100.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: TRẦN THỊ NGỌC LINH

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 09/06/1982 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 025182000026

Ngày cấp: 26/02/2024 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 45 phố Bạch Mai, Phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 45 phố Bạch Mai, Phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TRẦN THỊ NGỌC LINH

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/06/1982 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 025182000026

Ngày cấp: 26/02/2024 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 45 phố Bạch Mai, Phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 45 phố Bạch Mai, Phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội